TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐCNHG - DS	*Thanh Chương, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hoà giải thành giữa ông Trần Kim H và UBND xã C, tỉnh Nghệ An.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc thanh toán tiền nợ, ngày 27/6/2023 của ông Trần Kim H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023, về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Ông Trần Kim H, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm 6, xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:* Uỷ ban nhân dân xã C, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T - Chức vụ: Chủ tịch.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/8/2023, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/8/2023, cụ thể như sau:

Uỷ ban nhân dân xã C, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An có nghĩa vụ trả tiền nợ bảo vệ đê nhân dân xã C cho ông Trần Kim H với số tiền là 8.730.000 đồng *(Tám triệu, bảy trăm, ba mươi nghìn).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h/Thanh Chương
- Chi cục THADS H/Thanh Chương
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng